

Số: 4223 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ của các hộ dân bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1504/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sơ bộ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức bị ảnh hưởng do thu hồi đất để phục vụ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị Long Vân 1;

Căn cứ Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất Dự án: Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để lập phương án bồi thường, GPMB dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tại Tờ trình số 230/TTr-TTPTQĐ ngày 26/9/2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1428/TTr-STNMT ngày 03/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ của các hộ dân bị ảnh hưởng do giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ tại phường Trần Quang Diệu và phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, với các nội dung cụ thể như sau:

1. Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung

a) Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **371.754.000 đồng** (Ba trăm bảy mươi một triệu, bảy trăm năm mươi bốn nghìn đồng), trong đó:

- + Giá trị bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 364.465.000 đồng.
+ Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 7.289.000 đồng.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

b) Nguồn vốn chi trả: Nguồn vốn ứng trước của Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quy Nhơn.

2. Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của các hộ dân như sau:

a) Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Nguyễn Luận đã được phê duyệt tại Quyết định số 2003/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh (bao gồm giá trị BT, HT và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)) là **19.219.860 đồng** (Mười chín triệu, hai trăm mười chín nghìn, tám trăm sáu mươi đồng).

b) Điều chỉnh giảm giá trị bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Trần Văn Bình, vợ Nguyễn Thị Diệu đã được phê duyệt tại Quyết định số 4302/QĐ-UBND ngày 21/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh (bao gồm giá trị BT, HT và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)) là **34.443.360 đồng** (Ba mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, ba trăm sáu mươi đồng).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện phương án điều chỉnh, bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số: 3701/QĐ-UBND ngày 07/10/2023, 4302/QĐ-UBND ngày 21/11/2023, 623/QĐ-UBND ngày 23/02/2024, 1842/QĐ-UBND ngày 25/5/2024 và 2003/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBND P. Bùi Thị Xuân;
- UBND P. Trần Quang Diệu;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K4, K14, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục

BẢNG TỔNG HỢP BỔ SUNG GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO CÁC HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN TRUNG TÂM TRÍ TUỆ NHÂN TẠO - ĐÔ THỊ PHỤ TRỢ, PHƯỜNG TRẦN QUANG DIỆU VÀ PHƯỜNG BÙI THỊ XUÂN, THÀNH PHỐ QUY NHƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4223/QĐ-UBND ngày 07/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)										
			Diện tích bồi thường đất	Hỗ trợ ổn định đời sống					Bổ sung giá trị bồi thường đất	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm	Bồi thường cây cối,	Bồi thường VKT	Giá trị BT, HT (đồng)
				Tỷ lệ %	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Mức hỗ trợ đồng/NK	NK bổ sung	Giá trị bổ sung					
1	Hộ bà Mai Thị Ninh, con rể Nguyễn Hồng Nam - ĐDKK	Tổ 8, KP 4, P. Trần Quang Diệu		58,19	6	2.880.000	14	40.320.000					40.320.000
2	Hộ bà Mai Thị Diệp, chồng: Nguyễn Đồng	Tổ 8, KP 2, P. Trần Quang Diệu		72,03	12	5.760.000	13	74.880.000					74.880.000
3	Hộ ông Nguyễn Hải (chết), con: Ông Nguyễn Văn Chí - ĐDKK	Tổ 10, KP 4, P. Trần Quang Diệu		55,37	6	2.880.000	4	11.520.000					11.520.000
4	Ông Nguyễn Văn Mười (chết), vợ Trần Thị Lê	Tổ 6, KP 2, P. Trần Quang Diệu.		100,00	12	5.760.000	6	34.560.000					34.560.000
5	Hộ ông Nguyễn Văn Cận, con Nguyễn Thị Xuân ĐDKK	Tổ 4, KP4, P. Trần Quang Diệu		27,13	3	1.440.000	3	4.320.000					4.320.000
6	Hộ ông Đặng Xuân Long	Tổ 10, KP2, P. Trần Quang Diệu		31,27	6	2.880.000	6	17.280.000					17.280.000
7	Hộ ông Nguyễn Luận	Tổ 11, KP. 2, P. Trần Quang Diệu										22.950.000	22.950.000
8	Hộ ông Lê Mai Hoàng	Tổ 5, KP4, P. Trần Quang Diệu										22.292.000	22.292.000
9	Hộ ông Trần Văn Bình, vợ Nguyễn Thị Diệu	Tổ 2, KP 4, P. Trần Quang Diệu.										4.200.000	4.200.000
10	Hộ ông Nguyễn Văn Oai, Phan Thị Hương	Tổ 3, KP 4, P. Trần Quang Diệu										4.200.000	4.200.000
11	Nguyễn Châu Vinh	Tổ 8, KP 4, P. Trần Quang Diệu										7.652.380	7.652.000

TT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)										
			Diện tích bồi thường đất	Hỗ trợ ổn định đời sống					Bổ sung giá trị bồi thường đất	Hỗ trợ tự chuyển đổi nghề và tạo việc làm	Bồi thường cây cối,	Bồi thường VKT	Giá trị BT, HT (đồng)
				Tỷ lệ %	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Mức hỗ trợ đồng/NK	NK bổ sung	Giá trị bổ sung					
12	Hộ ông Nguyễn Thành, con Nguyễn Hữu Phúc (ĐDKK)	Tổ 5, KP 4, P. Trần Quang Diệu	184,00	24,60	3	1.440.000	6	8.640.000	29.955.200	81.696.000			120.291.000
I	TỔNG GIÁ TRỊ BT, HT BỔ SUNG											364.465.000	
II	CHI PHÍ PHỤC VỤ GPMB: (I) x 2%											7.289.000	
III	TỔNG CỘNG: (I) + (II)											371.754.000	